

GIÁO DỤC KỸ NĂNG CHO HỌC SINH TIỂU HỌC TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Phạm Thị Gái

Trường Tiểu học Trương Quyền, thành phố Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Giáo dục kỹ năng sống (GDKNS) là một nội dung giáo dục chủ yếu, thường xuyên và liên tục trong các chương trình giáo dục của đa số các quốc gia trên thế giới nhằm hình thành cho thế hệ trẻ năng lực hành động thích ứng và làm chủ các tình huống trong cuộc sống. Đổi mới toàn diện giáo dục không chỉ tập trung đổi mới hoạt động dạy học các môn học, mà cần phải chú ý đến cả những hoạt động giáo dục trải nghiệm. Tuy nhiên trong khuôn khổ nhà trường phổ thông, các môn học mang nhiều tính lý thuyết, trước những kiến thức (thuật ngữ, khái niệm khoa học) đã trở nên kinh điển, thành khuôn vàng thước ngọc trong mọi thời đại. Do đó, sáng tạo chỉ phát huy tối đa khi học sinh thực hành vận dụng những kiến thức lý thuyết vào thực tiễn đời sống. Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh thông qua hoạt động trải nghiệm tại các trường tiểu học Việt Nam nói chung và Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay đã đạt được những kết quả nhất định nhưng vẫn còn nhiều hạn chế trong công tác xây dựng kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra, đánh giá nên dẫn đến chất lượng GDKNS cho học sinh chưa cao.

Từ khóa: Giáo dục, hoạt động trải nghiệm, học sinh tiểu học, kỹ năng sống, thành phố Hồ Chí Minh.

Nhận bài ngày: 28.12.2022; gửi phản biện, chỉnh sửa và duyệt đăng ngày 24.2.2023

Liên hệ tác giả: Phạm Thị Gái; Email: ptgai.tqdq3@hcm.edu.vn

1. MỞ ĐẦU

Trong đổi mới căn bản toàn diện chương trình giáo dục phổ thông, các nghị quyết đã chỉ đạo việc đổi mới như: Nghị quyết 29/ NQ-TW: "*Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc. Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực. Chuyển từ học chủ yếu trên lớp sang tổ chức hình thức học tập đa dạng, chú ý các hoạt động xã hội, ngoại khóa, nghiên cứu khoa học. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học*"; Nghị quyết 44: "*Xây dựng và phê duyệt chương trình giáo dục phổ thông mới theo tinh thần Nghị quyết*

29, chú trọng việc tăng cường các hoạt động trải nghiệm thực tế nhằm giáo dục đạo đức, lối sống và rèn luyện kỹ năng cho học sinh” [1].

Hoạt động GDKNS cho học sinh là hoạt động, trong đó, dưới tác động chủ đạo của nhà giáo dục, học sinh chủ động tự giáo dục nhằm hình thành và phát triển những khả năng, hành vi thích hợp và tích cực để ứng xử hiệu quả trước các nhu cầu và thách thức của cuộc sống.

Hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tại các trường tiểu học Việt Nam là một trong những hoạt động giáo dục quan trọng. Hoạt động giáo dục kỹ năng sống thông qua hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học tại Thành phố Hồ Chí Minh đã đạt được những kết quả nhất định. Hầu hết các cán bộ quản lý ở các cấp, giáo viên, nhân viên nhà trường và cha mẹ học sinh đã nhận thức đúng vai trò của công tác giáo dục kỹ năng sống đối với sự hình thành những giá trị nhân cách cho các em ở độ tuổi này [5].

Các trường tiểu học đã tiến hành thường xuyên và có hiệu quả việc lồng ghép nội dung GDKNS trong dạy học các môn học và trong các hoạt động giáo dục, với nhiều nội dung liên quan đến các kỹ năng cá nhân, các kỹ năng xã hội và các kỹ năng học tập và công việc. Nhiều phương pháp giáo dục có hiệu quả đã được sử dụng nhằm phát huy tính tích cực, sáng tạo của học sinh. Đã có sự phối hợp giữa các cấp quản lý và phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong hoạt động này. Vì những lý do đó, học sinh tiểu học Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay có thể thích ứng và làm chủ được các tình huống quen thuộc trong cuộc sống hàng ngày của mình.

Tuy nhiên, hoạt động này vẫn có những hạn chế nhất định. Một số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh chưa nhận thức đầy đủ vai trò, ý nghĩa của GDKNS với sự hình thành và phát triển nhân cách học sinh. Hiện tượng chạy theo thành tích và tổ chức phong trào giáo dục kỹ năng sống mang tính bề nổi hơn là rèn luyện năng lực sống cho học sinh vẫn còn tồn tại ở nhiều trường. Giáo viên chưa được bồi dưỡng đầy đủ các kiến thức và phương pháp giáo dục kỹ năng sống cho học sinh nên còn lúng túng trong tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục.

Cha mẹ học sinh còn tâm lý giao phó việc giáo dục cho nhà trường nên thiếu đầu tư thời gian và công sức để giáo dục con, sự phối hợp với nhà trường chưa chặt chẽ. Nhìn chung, chất lượng GDKNS cho học sinh chưa cao, học sinh chỉ có thể thích ứng với các tình huống quen thuộc chứ chưa thể thích ứng và làm chủ trong các tình huống mới lạ của cuộc sống.

2. NỘI DUNG

2.1. Mục đích nghiên cứu

Hiện nay các trường tiểu học trên cả nước nói chung và thành phố Hồ chí Minh, hoạt động trải nghiệm là hoạt động bắt buộc trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 triển khai ở bậc tiểu học từ năm học 2020-2021. Trong đó, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học được các nhà quản lý, giáo viên, phụ huynh và cộng đồng rất quan tâm để thích ứng với sự biến đổi của xã hội.

Vì tầm quan trọng như vậy, tác giả mong muốn trên cơ sở tổng thuật về mặt lý luận,

phân tích thực trạng giáo dục kỹ năng sống trên địa bàn quận 3, thành phố Hồ Chí Minh để nhằm mong muốn góp sức nhỏ bé thay đổi về nhận thức, tầm quan trọng, nội dung, cách thức tổ chức và triển khai những hoạt động này dưới góc nhìn của tác giả... Từ đó góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục tạo sự hấp dẫn, hào hứng và vui vẻ cho học sinh với mong muốn “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui” nhằm đáp ứng mục tiêu giáo dục toàn diện, giúp học sinh thích ứng với cuộc sống biến động và đặc biệt góp phần tích cực trong đổi mới phương pháp học tập của học sinh.

2.2. Nội dung và công cụ nghiên cứu/khảo sát

Bài báo tập trung nghiên cứu hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh thông qua hoạt động trải nghiệm từ đó đưa ra *một số giải pháp tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học thành phố Hồ Chí Minh*.

2.3. Không gian và khách thể khảo sát

- Đề tài khảo sát trên số lượng mẫu là cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh trường tiểu học quận 3 thành phố Hồ Chí Minh cụ thể: Cán bộ quản lý (CBQL): 21; Giáo viên (GV): 186; Cha mẹ học sinh (CMHS): 210 người.

- Khách thể nghiên cứu: Hoạt động giáo dục kỹ năng sống và quản lý giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trường tiểu học.

2.4. Phương pháp và cách tiến hành khảo sát

Các phương pháp được sử dụng trong nghiên cứu này là:

- Phương pháp nghiên cứu thực tiễn: Phương pháp tổng kết kinh nghiệm; Phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi; Phương pháp phỏng vấn; Phương pháp quan sát

- Phương pháp nghiên cứu tài liệu. Đề tài xử lý số liệu khảo sát bằng phần mềm SPSS phiên bản 23.0 để xử lý dữ liệu.

2.5. Kết quả nghiên cứu

2.5.1 Thực trạng tổ chức hoạt động trải nghiệm trong trường tiểu học thành phố Hồ Chí Minh

Khi khảo sát về công tác GDKNS, tác giả thu được kết quả như sau:

TT	Nội dung đánh giá	LLGD	SL	Mức độ thực hiện							
				Rất tốt		Tốt		Bình thường		Chưa tốt	
				SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Nhà trường đã xây dựng kế hoạch hoạt động GDKNS cho học sinh	CBQL	21	3	14,3	11	52,4	5	23,8	2	9,52
		GV	186	0	0,0	48	25,8	60	32,3	78	41,9
		CMHS	210	0	0,0	38	18,1	124	59,0	48	22,9

2	Việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động GDKNS cho HS	CBQL	21	1	4,8	7	33,3	11	52,4	2	9,52
		GV	186	0	0,0	24	12,9	71	38,2	91	48,9
		CMHS	210	0	0,0	36	17,1	126	60,0	48	22,9
3	Công tác chỉ đạo thực hiện kế hoạch hoạt động GDKNS cho HS của Ban giám hiệu	CBQL	21	1	4,8	7	33,3	13	61,9	0	0
		GV	186	0	0,0	8	4,3	87	46,8	91	48,9
		CMHS	210	29	13,8	69	32,9	99	47,1	13	6,19
4	Công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động GD KNS đã đáp ứng được yêu cầu đặt ra của nhiệm vụ	CBQL	21	0	0,0	8	38,1	10	47,6	3	14,3
		GV	186	0	0,0	18	9,7	47	25,3	121	65,1
		CMHS	210	0	0,0	69	32,9	105	50,0	36	17,1
5	Đã xây dựng được các tiêu chí đánh giá chất lượng GD KNS	CBQL	21	0	0,0	3	14,3	2	9,5	16	76,2
		GV	186	0	0,0	11	5,9	24	12,9	151	81,2
		CMHS	210	0	0,0	17	8,1	88	41,9	105	50,0
6	Việc xây dựng cơ chế quản lý và phối hợp quản lý GD KNS cho học sinh giữa các lực lượng giáo dục	CBQL	21	0	0,0	1	4,8	14	66,7	6	28,6
		GV	186	0	0,0	9	4,8	75	40,3	102	54,8
		CMHS	210	0	0,0	53	25,2	80	38,1	77	36,7
7	Thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục để quản lý, tổ chức hoạt động GD KNS cho học sinh	CBQL	21	4	19,0	13	61,9	4	19,0	0	0
		GV	186	26	14,0	149	80,1	11	5,9	0	0
		CMHS	210	55	26,2	132	62,9	23	11,0	0	0
8	Nhận xét chung về mức độ hoàn thành kế hoạch hoạt động GD KNS cho học sinh	CBQL	21	0	0,0	7	33,3	12	57,1	2	9,52
		GV	186	0	0,0	0	0,0	100	53,8	86	46,2
		CMHS	210	0	0,0	59	28,1	109	51,9	42	20,0

Được hỏi để đánh giá chung về công tác GDKNS cho học sinh ở các nhà trường, các ý kiến đánh giá tương đối đồng ở mức độ bình thường chiếm từ 52% đến 58%. ở mức độ hành thành tốt cán bộ quản lý (CBQL) có ý kiến đạt từ 28% đến 32% và từ 10% đến 20%

cho là chưa tốt, riêng giáo viên (GV) lại cho rằng mức độ hoàn thành chưa tốt chiếm tới 46% và không có GV nào khẳng định công tác này được hoàn thành tốt. Đây cũng là vấn đề cần phải suy ngẫm và xem xét để đề xuất những giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục sau này.

Đánh giá việc xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng sống của các nhà trường, việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch, công tác chỉ đạo thực hiện kế hoạch hay công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động này ý kiến của các lực lượng giáo dục như sau:

Đánh giá của CBQL và CMHS có sự tương đồng. Đánh giá ở mức độ tốt và rất tốt chiếm từ 33% đến 52%; đánh giá ở mức độ trung bình chiếm từ 26% đến 62% còn đánh giá ở mức chưa tốt thấp nhất là 0% và cao nhất là 17%. Như vậy hai lực lượng là CBQL và CMHS đánh giá khá tốt việc thực hiện các chức năng quản lý của ban giám hiệu các nhà trường. Công tác quản lý hoạt động này vẫn còn nhiều hạn chế và bất cập. Nhiều trường chưa quan tâm đúng mức trong việc xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, kế hoạch còn sơ sài và mang tính chấp vá. Trong khi đó các hoạt động cụ thể của công tác tổ chức chưa được thực hiện thường xuyên và ít hiệu quả.

Không đánh giá cao công tác quản lý hoạt động GDKNS, các GV cho rằng các nhà trường chưa làm thực hiện tốt các chức năng quản lý tỷ lệ chọn chưa tốt chiếm từ 42% đến 65. Đây là con số đáng lo ngại về công tác quản lý hoạt động GDKNS của các nhà trường, ngay cả lực lượng chịu sự quản lý trực tiếp đồng thời là người tổ chức thực hiện hoạt động này mà cho rằng ngay từ khâu lên kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo đến công tác kiểm tra khâu quan trọng trong quá trình đánh giá chất lượng của hoạt động này đã không thực hiện tốt thì hiệu quả giáo dục sẽ đi đến đâu. Tuy nhiên bên cạnh các ý kiến đánh giá chưa tốt cũng có từ 4% đến 26% GV đánh giá tốt và từ 25% đến 47% đánh giá ở mức bình thường. Như vậy có thể nói hoạt động giáo dục kỹ năng sống ở các nhà trường không được thực hiện đồng đều, nguyên nhân có thể do điều kiện của các trường nội, ngoại thành là khác nhau dẫn đến hoạt động này cũng được quan tâm, quản lý ở các mức độ khác nhau.

Về công tác chỉ đạo, thứ tự mức thường xuyên và hiệu quả từ nhiều đến ít của các hoạt động chỉ đạo là: chỉ đạo việc lồng ghép GDKNS vào giảng dạy và các hoạt động giáo dục của nhà trường, hướng dẫn các lực lượng giáo dục thực hiện kế hoạch, chỉ đạo các lực lượng giáo dục xây dựng kế hoạch, theo dõi, đôn đốc và động viên giáo viên, nhân viên thực hiện kế hoạch, giám sát việc thực hiện kế hoạch đã đề ra, tổ chức các chuyên đề GDKNS cho học sinh.

Về công tác tổ chức, hầu hết các hoạt động cụ thể của công tác tổ chức không được thực hiện thường xuyên và ít hiệu quả, đó là: thành lập Ban chỉ đạo hoạt động GDKNS, quy định nhiệm vụ và quyền lợi, chỉ đạo các lực lượng giáo dục trong việc báo cáo kết quả hoạt động GDKNS cho học sinh, tổ chức tập huấn và bồi dưỡng cho giáo viên và nhân viên về GDKNS, tham mưu ý kiến cấp trên về GDKNS, tổ chức giao lưu và học tập kinh nghiệm GDKNS.

Trong tất cả các khâu của quá trình GDKNS của các nhà trường tiến hành khảo sát thì việc thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục là khâu các nhà trường thực hiện tốt nhất. Ý kiến của các lực lượng có sự tương đồng. Ở mức độ tốt và rất tốt các ý kiến lựa chọn 81% đến 94%

lựa chọn, ở mức trung bình chỉ có từ 6% đến 19%, không có lựa chọn chưa tốt. Điều đó cho thấy sự đồng thuận và chia sẻ của nhà trường và xã hội đối với hoạt động giáo dục.

Nhìn chung, CBQL và giáo viên cho rằng các hoạt động kiểm tra, đánh giá GDKNS cho học sinh được thực hiện ở mức thường xuyên và có hiệu quả. Ngoài ra, các kết quả phỏng vấn và quan sát cho thấy việc kiểm tra, đánh giá chưa thực hiện thường xuyên, chỉ mang tính đối phó và phong trào, còn chung chung, đại khái, chưa có tiêu chí cụ thể. Hơn thế nữa, việc kiểm tra, đánh giá hoạt động này hầu như bị lãng quên, nếu có cũng chưa đi vào thực chất bởi vì chưa có tiêu chí và những hướng dẫn cụ thể về cách thức đánh giá kết quả GDKNS cho học sinh.

2.5.2. Những hạn chế trong công tác quản lý giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học tại Thành phố Hồ Chí Minh

2.5.2.1. Những hạn chế của công tác giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học tại Thành phố Hồ Chí Minh

- Việc chỉ đạo tổ chức thực hiện còn hời hợt, chưa cụ thể, rõ ràng thiếu các văn bản hướng dẫn chuyên sâu về nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học. thiếu sự đầu tư về chất lượng.

- Quy trình thiết lập bộ máy và bố trí nhân sự ở các nhà trường chưa được thực hiện một cách bài bản, thiếu sự đầu tư cho công tác nhân sự tổ chức thực hiện giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

- Các lực lượng giáo dục chưa nhận thức được tầm quan trọng của giáo dục kỹ năng sống đến việc hình thành và phát triển nhân cách học sinh dẫn đến việc các nhà trường chưa chú trọng giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

- Công tác giáo dục kỹ năng sống mới chỉ được triển khai trong kế hoạch để đối phó với cơ quan quản lý cấp trên mà chưa tổ chức thực hiện một cách có hệ thống và bài bản. Giáo viên thiếu kiến thức, kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, công tác bồi dưỡng kiến thức cho các lực lượng quản lý và giáo viên chưa được chú trọng.

- Chưa thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát hoạt động giáo dục kỹ năng sống.

- Chưa có hệ thống tiêu chí đánh giá công tác quản lý cũng như thực hiện giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

- Công tác quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống còn lỏng lẻo.

- Chưa xây dựng được cơ chế phối hợp các lực lượng trong việc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

2.5.2.2. Những hạn chế trong việc quản lý giáo dục kỹ năng sống ở các trường tiểu học thành phố Hồ Chí Minh

Mặc dù một bộ phận lực lượng giáo dục nhận thức được tầm quan trọng của việc giáo dục kỹ năng sống, song hầu hết các nhà trường vẫn coi trọng việc truyền thụ kiến thức cho học sinh hơn là rèn cho các em có kỹ năng, kỹ xảo để vận dụng các kiến thức và thực tiễn cuộc sống. Chưa gắn được lý thuyết với thực hành, chưa thực hiện được yêu cầu đổi mới

phương pháp giáo dục phổ thông.

Quy trình thiết lập bộ máy và bố trí nhân sự ở các nhà trường chưa đúng thành phần, cơ cấu, chưa phát huy được vai trò của cán bộ nòng cốt, thiếu sự đầu tư cho công tác nhân sự tổ chức thực hiện giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Bản thân các giáo viên còn mơ hồ về việc thực hiện giáo dục kỹ năng sống trong vì nhận thức chưa sâu sắc về tầm quan trọng của giáo dục kỹ năng sống, thiếu kiến thức, kỹ năng giáo dục, chưa được tập huấn cụ thể về nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục kỹ năng sống nên còn lung túng trong quá trình dạy học, giáo dục.

Các nhà trường mặc dù đã có kế hoạch và tổ chức thực hiện, song chưa sát sao trong công tác kiểm tra, đánh giá, thiếu các tiêu chí đánh giá cụ thể nên khó tiến hành các hoạt động kiểm tra, vì thế hiệu quả của công tác giáo dục kỹ năng sống chưa cao.

2.6. Giải pháp tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học thành phố Hồ Chí Minh

2.6.1. Chỉ đạo việc xác định và thực hiện mục tiêu giáo dục kỹ năng sống cho học sinh theo đúng quy định của ngành và phù hợp với điều kiện nhà trường

*** Đối với Ban giám hiệu**

- + Chỉ đạo xác định mục tiêu GDKNS trong việc soạn giáo án của giáo viên.
- + Chỉ đạo giáo viên lựa chọn phương pháp dạy học tích cực hướng tới mục tiêu GDKNS cho học sinh.
- + Tiến hành dự giờ, các hoạt động giáo dục để đánh giá kết quả GDKNS cho học sinh.
- + Khảo sát khả năng lĩnh hội kỹ năng sống của học sinh thông qua giờ dạy.
- + Rút kinh nghiệm sau bài dạy

*** Đối với giáo viên và các lực lượng giáo dục khác trong nhà trường**

- + Xác định mục tiêu bài dạy, chú trọng GDKNS cho học sinh.
- + Chuẩn bị các phương pháp dạy học tích cực và các tình huống sử dụng trong bài dạy.
- + Soạn giáo án, chuẩn bị tiết dạy.
- + Đo đầu kỹ năng sống đầu vào của học sinh trước tiết học có tích hợp GDKNS
- + Tiến hành dạy học, hay tổ chức các hoạt động giáo dục theo kế hoạch.
- + Rút kinh nghiệm tiết dạy để dạy tốt bài dạy sau.

2.6.2. Hoàn thiện bộ máy quản lý, giáo dục kỹ năng sống và nâng cao năng lực đội ngũ thực hiện giáo dục kỹ năng sống ở trường tiểu học

- Hoàn thiện bộ máy quản lý và thực hiện GDKNS cho học sinh

- + Kiện toàn bộ máy đủ về số lượng, cơ cấu.
- + Lập kế hoạch và tiến hành phân công cán bộ nòng cốt, giáo viên tổ chức thực hiện đảm bảo đúng người đúng việc, đúng chức năng, nhiệm vụ

+ Đánh giá những mặt mạnh, mặt yếu, những ưu điểm và nhược điểm của từng thành viên trong bộ máy để tiến hành các bước tiếp theo.

- Nâng cao năng lực đội ngũ thực hiện GDKNS ở trường tiểu học

Nâng cao năng lực đội ngũ bao gồm nâng cao nhận thức, xác định vai trò, trách nhiệm; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực quản lý, thực hiện GDKNS

+ Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác GD KNS cho học sinh.

+ Tổ chức học tập đầy đủ, nghiêm túc nội dung GDKNS: Tổ chức cho các lực lượng giáo dục được tham gia các buổi báo cáo tình hình thời sự, chính trị trong và ngoài nước, tình hình địa phương; Tổ chức hội thảo chuyên đề về GDKNS về ý nghĩa, vai trò và các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động này; Tổ chức các buổi sinh hoạt ngoại khóa về GDKNS, tham gia giao lưu, học hỏi kinh nghiệm ở những trường tiêu biểu.

+ Trên cơ sở quán triệt nhận thức và kiến thức giáo dục việc GDKNS, giáo viên tự xây dựng kế hoạch thực hiện

+ Các lực lượng giáo dục nâng cao nhận thức, xác định vai trò nhiệm vụ và nội dung GDKNS cho học sinh thông qua các bài giảng, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

+ GVCN thay mặt cho nhà trường, thay mặt cho hiệu trưởng, quản lý toàn diện mọi hoạt động của HS lớp chủ nhiệm; Cán bộ các đoàn thể trong trường nắm bắt mọi chủ trương, đường lối của Đảng, của chính quyền, của nhà trường, để tổ chức GDKNS

+ Phụ huynh HS nắm được nội dung, phương pháp GDKNS cho học sinh, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp, với nhà trường để định hướng sự phát triển nhân cách và chủ động ngăn ngừa từ xa những biểu hiện thiếu kỹ năng sống của con em mình.

+ Các lực lượng xã hội tích cực tham gia quản lý hoạt động GDKNS cùng với nhà trường và gia đình học sinh.

2.6.3. Xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá và tăng cường kiểm tra, đánh giá việc thực hiện giáo dục kỹ năng sống cho học sinh

- Đối với việc xây dựng hệ thống tiêu chí:

Dựa vào kế hoạch quản lý hoạt động GDKNS xây dựng hệ thống các tiêu chí để đánh giá công tác quản lý hoạt động GDKNS và công tác tổ chức GDKNS cho học sinh.

Dựa vào nội dung GDKNS và mục tiêu đề ra xây dựng hệ thống thang điểm đánh giá kết quả học tập, rèn luyện kỹ năng sống của học sinh. Có nhiều cách xây dựng tiêu chí đánh giá nhưng để tiện cho việc kiểm tra đánh giá thì tiêu chí đánh giá cần định lượng được số lượng và chất lượng hoàn thành các nhiệm vụ của kế hoạch đề ra.

- Kiểm tra, đánh giá công tác GDKNS ở trường tiểu học:

Dựa vào các tiêu chí đã xây dựng và nội dung của công tác kiểm tra, đánh giá- tiêu chí đánh giá.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá, kế hoạch này nên bám vào tiến trình thời gian của năm học.

2.6.4. Xây dựng và hoàn thiện cơ chế quản lý phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để giáo dục kỹ năng sống cho học sinh

- Cơ chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình:

Nhà trường đóng vai trò chủ đạo của hoạt động phối hợp; Hiệu trưởng thông qua đội ngũ GVCN để tổ chức, quản lý hoạt động phối hợp này. Như vậy Hiệu trưởng chỉ quản lý, chỉ đạo ở góc độ vĩ mô, còn GVCN lớp là người trực tiếp đứng ra chủ trì hoạt động phối hợp theo đơn vị lớp, theo các cách thức khác nhau, trực tiếp hoặc gián tiếp.

Sự phối hợp giữa nhà trường với gia đình học sinh có thể tổ chức theo các con đường và theo các hình thức khác nhau như:

Xây dựng mối liên hệ trực tiếp giữa nhà trường và gia đình theo các hình thức: Tổ chức họp toàn thể phụ huynh học sinh; Thăm gia đình học sinh; Mời phụ huynh đến trường.

Xây dựng mối liên hệ gián tiếp giữa nhà trường và gia đình theo các hình thức: Sử dụng sổ liên lạc giữa nhà trường và gia đình; Trao đổi thư từ hoặc điện thoại cho phụ huynh học sinh.

- Cơ chế phối hợp giữa nhà trường và xã hội

Có thể tổ chức phối hợp với nhau trong việc GDKNS cho học sinh theo một số cách thức sau:

- + Xây dựng một môi trường giáo dục lành mạnh ở cộng đồng dân cư.
- + Tạo ra một quá trình giáo dục thống nhất và liên tục về thời gian, không gian.

- Cơ chế phối hợp giữa gia đình với xã hội:

Để làm tốt công tác GDKNS cho học sinh thì xã hội ngoài việc tổ chức phối hợp một cách chặt chẽ với nhà trường, cần phải tổ chức giúp đỡ các gia đình trong việc giáo dục con em của họ, thông qua việc tổ chức các phong trào, các hoạt động hay sân chơi lành mạnh để thu hút các em vào các hoạt động bổ ích giúp cho các em có kỹ năng tránh khỏi bị các phần tử xấu trong xã hội lôi kéo.

- Xây dựng môi trường tự giáo dục trong học sinh:

GVCN xây dựng môi trường tự giáo dục, vai trò của các nhóm bạn, nhóm học tập là không nhỏ trong việc rèn luyện và GDKNS cho học sinh, nên GV cần biết tận dụng và phát huy tính tích cực của các nhóm bạn nói trên.

3. KẾT LUẬN

Hoạt động GDKNS cho học sinh các trường tiểu học tại Thành phố Hồ Chí Minh đã được thực hiện thường xuyên và đạt được những kết quả nhất định nhưng vẫn còn những bất cập và hạn chế như xây dựng kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động GDKNS. Nếu xây dựng và thực hiện đồng bộ các giải pháp GDKNS cho học sinh các trường tiểu học gồm: Nâng cao nhận thức của các lực lượng giáo dục về hoạt động GDKNS cho học sinh; xây dựng kế hoạch, chương trình GDKNS cho học sinh tiểu học; tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch, chương trình và đảm

bảo các điều kiện thực hiện thì chất lượng hoạt động GDKNS thông qua hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học trên địa bàn thành phố HCM sẽ được nâng cao.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban chấp hành Trung ương Đảng (2013). *Nghị quyết số 29/NQ-TW* ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT* ngày 26/12/2018 về ban hành chương trình giáo dục phổ thông.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT* ngày 26/12/2018 về ban hành chương trình giáo dục phổ thông- Hoạt động trải nghiệm và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.
4. Lê Tuấn Kiệt (2011). *Rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh tiểu học*. Báo giáo dục thành phố Hồ Chí Minh.

INCREASE LIFE SKILLS EDUCATION THROUGH EXPERIENCE ACTIVITIES FOR ELEMENTARY STUDENTS IN HO CHI MINH CITY

Abstract: *Life skills education is the main, regular and continuous educational content in the educational curricula of most countries in the world in order to shape the young generation's ability to act adaptively and master life skills. . situations in life. Comprehensive educational reform should not only focus on renovating teaching and learning activities, but also pay attention to experiential education activities. However, within the framework of high schools, theoretical subjects, before knowledge (terms, scientific concepts) have become classics, become a golden standard in all times. grand. Therefore, creativity can only be maximized when students practice applying theoretical knowledge to real life. Life skills education for students in primary schools in Vietnam in general and in Ho Chi Minh City has now achieved certain results, but there are still many limitations in building planning, organizing, directing, and checking and evaluating, leading to low quality of life skills education for students.*

Keywords: *Experiential educational activities, elementary school students, life skills education.*